

Mẫu số 06 (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định Luật Trọng tài thương mại)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../...../QĐ-TĐCPQTT ⁽²⁾

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

TẠM ĐÌNH CHỈ XÉT ĐƠN YÊU CẦU HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI

TOÀ ÁN NHÂN DÂN.....⁽³⁾

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa: Ông (Bà).....

(Các) Thẩm phán: Ông (Bà).....

Ông (Bà).....

Căn cứ vào khoản 7 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo:.....⁽⁴⁾;

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài ngày.... tháng năm....⁽⁵⁾ của.....⁽⁶⁾ là.....⁽⁷⁾; Phán quyết trọng tài.....⁽⁸⁾ giữa:

Nguyên đơn:.....⁽⁹⁾

Địa chỉ:.....

Bị đơn:.....⁽¹⁰⁾

Địa chỉ:

Tranh chấp về:.....⁽¹¹⁾

Yêu cầu và căn cứ đề nghị tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.....

Xét thấy.....⁽¹²⁾,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài thụ lý số.../.../TLST-KDTM... ngày...tháng...năm.....⁽¹³⁾ đối với Phán quyết trọng tài.....⁽¹⁴⁾ giữa:

Nguyên đơn:.....⁽¹⁵⁾

Địa chỉ:

Bị đơn:.....⁽¹⁶⁾

Địa chỉ:

2. Tòa án tiếp tục giải quyết đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài này khi lý do tạm đình chỉ không còn nhưng tối đa không quá 60 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các bên, Hội đồng trọng tài, Trọng tài viên không có quyền khiếu nại, kháng cáo, Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:

- Các bên;
- Hội đồng trọng tài, Trọng tài viên;
- Trung tâm trọng tài (nếu có);
- Cơ quan thi hành án dân sự..... (theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Trọng tài thương mại);
- Viện kiểm sát nhân dân.... (cùng cấp);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu Tòa án)

Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 06:

(1) (3) Ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ra quyết định tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài; (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 01/2013/QĐ-TĐCPQTT).

(4) Ghi đầy đủ những tài liệu, chứng cứ được nộp kèm theo đơn yêu cầu theo quy định tại khoản 7 Điều 71 Luật Trọng tài thương mại và các tài liệu, chứng cứ khác (nếu có). Ví dụ: Biên bản họp giải quyết tranh chấp của Hội đồng trọng tài vụ việc, Bản chính hoặc bản sao thỏa thuận trọng tài hợp lệ.

(5) Ghi ngày tháng năm nhận đơn yêu cầu tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.

(6) Ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ của người yêu cầu tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức và họ tên, địa chỉ của cá nhân là đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức yêu cầu tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài. Ví dụ: Công ty TNHH Toàn Thắng, địa chỉ: số 20 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội do ông Nguyễn Văn A, địa chỉ: số 20 Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Giám đốc Công ty TNHH Toàn Thắng làm đại diện theo pháp luật.

(7) Ghi địa vị pháp lý của người yêu cầu tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài trong vụ tranh chấp. Ví dụ: nguyên đơn.

(8) (14) Ghi đầy đủ thông tin của Phán quyết trọng tài được yêu cầu tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài. Ghi cụ thể số, ngày tháng năm, địa điểm ban hành Phán quyết trọng tài và họ tên, địa chỉ của Trọng tài viên của Hội đồng trọng tài. Ví dụ: “Phán quyết trọng tài số 18/2014/PQTT của Hội đồng trọng tài trọng tài vụ việc do Trọng tài viên Nguyễn Văn A, Trần Văn B và Phạm Thị C lập ngày 26-8-2014 tại Hà Nội giải quyết tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế”.

(9) (10) (15) (16) Nếu nguyên đơn, bị đơn là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó và họ tên, địa chỉ của cá nhân là đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(11) Ghi tóm tắt nội dung vụ việc, nội dung tranh chấp giữa các bên, nội dung phán quyết trọng tài.

(12) Trong phần này ghi nhận định của Toà án, phải phân tích những căn cứ là lý do để Tòa án tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài. Cần viện dẫn điều luật của văn bản quy phạm pháp luật mà Tòa án căn cứ để tạm đình chỉ xét đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài.

(13) Ghi đầy đủ số, ngày tháng năm thụ lý vụ việc yêu cầu Tòa án hủy phán quyết trọng tài. Ví dụ: thụ lý số 28/2014/TLST-KDTM ngày 16 tháng 8 năm 2014.